

Số: 263/2025/QĐST-DS

Gia Lai, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - GIA LAI, TỈNH GIA LAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Huỳnh Long Nhiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tố

2. Ông Cao Thanh Tâm

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 275/2025/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2025,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1

Địa chỉ: Số nhà A Đường T, phường C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B, sinh ngày 07/12/1974, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Bà Võ Thị Thu T, sinh ngày 09/01/1980, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 - Chi nhánh K

Căn cước công dân số: 052180017266, cấp ngày: 10/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Số A L, phường Q, tỉnh Gia Lai.

2. Bà Trương Lan V, sinh ngày 18/11/1984, chức vụ: Trưởng phòng Phòng G

Căn cước số: 052184007252, cấp ngày: 15/10/2024, nơi cấp: Bộ C2.

Địa chỉ: Số B N, phường Q, tỉnh Gia Lai.

(Theo Văn bản ủy quyền lại số 194/UQ-CNKCNP-TH ngày 21/4/2025 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 - Chi nhánh Khu công nghiệp P)

- Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Công C, sinh ngày 06/12/1980

Căn cước công dân số: 052080005014, cấp ngày: 10/8/2021, nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Khu phố H, phường T, tỉnh Gia Lai.

2. Bà Lương Thị D, sinh ngày 15/7/1985

Căn cước công dân số: 052185016667, cấp ngày: 27/12/2021, nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Khu phố H, phường T, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 và ông Nguyễn Công C, bà Lương Thị D thoả thuận thống nhất ông Nguyễn Công C và bà Lương Thị D có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 số tiền còn nợ tính đến thời điểm ngày 31/12/2025 tổng cộng là: 3.290.330.578 đồng (*bằng chữ: Ba tỷ hai trăm chín mươi triệu ba trăm ba mươi nghìn năm trăm bảy mươi tám đồng*). Trong đó: Dư nợ gốc là 2.960.208.386 đồng; lãi trong hạn là 219.951.447 đồng; lãi phạt quá hạn gốc là 101.213.145 đồng và lãi phạt quá hạn lãi là 8.957.600 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 31/12/2025, ông Nguyễn Công C và bà Lương Thị D còn phải tiếp tục trả các khoản tiền lãi, lãi phạt quá hạn phát sinh đến khi trả hết nợ vay theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 4216/2023/HĐCVHM/NHCT542 ngày 27/9/2023 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức số 4216/2023-HĐCVHM/NHCT542-SĐBS01 ngày 05/6/2024 và Hợp đồng cho vay hạn mức số 7651/2024-HĐCVHM/NHCT542 ngày 06/12/2024.

Trường hợp ông Nguyễn Công C và bà Lương Thị D không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 có quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền thi hành án kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 179, tờ bản đồ số 9 tại khu

phố H, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định (nay là khu phố H, phường T, tỉnh Gia Lai) theo quy định của pháp luật về Ngân hàng thu nợ (theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 330/2023/HĐBĐ/NHCT542 ngày 27/9/2023 và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp bất động sản số 330/2023/HĐBĐ/NHCT542/SĐBS01 ngày 05/6/2024). Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn của Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 - Chi nhánh K. Nếu tài sản thu được từ việc phát mãi tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào khác thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Công C, bà Lương Thị D để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Công C và bà Lương Thị D phải nộp số tiền án phí là 97.806.612 đồng (bằng chữ: Chín mươi bảy triệu tám trăm lẻ sáu nghìn sáu trăm mười hai đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 số tiền 46.131.230 đồng (bằng chữ: Bốn mươi sáu triệu một trăm ba mươi một nghìn hai trăm ba mươi đồng) Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002920 ngày 06/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Gia Lai).

2.3 Về chi phí tố tụng khác: Ông Nguyễn Công C và bà Lương Thị D phải chịu số tiền 2.000.000 đồng (bằng chữ: Hai triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Buộc ông Nguyễn Công C và bà Lương Thị D phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 số tiền 2.000.000 đồng (bằng chữ: Hai triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND khu vực 6 - Gia Lai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Gia Lai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

Huỳnh Long Nhiên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Tố Cao Thanh Tâm

Huỳnh Long Nhiên

